

Bản án số: 07/2023/DS-ST
Ngày 07-7-2023
V/v tranh chấp kiện đòi tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Biên

Ông Lã Anh Tuấn.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Hữu Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

Ngày 07 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 27/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 5 năm 2023 về Tranh chấp kiện đòi tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 265/2023/QĐXX-ST ngày 15 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 268/2023/QĐST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Ngô Thị D; cư trú tại: Số 26/175 phố P, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Lã Thùy D1; cư trú tại: Số 18 gác 5 CT2 A6, tổ A5A6, phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Giấy ủy quyền ngày 03/6/2023); có mặt.

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Mai C; địa chỉ: Số 30/80 đường H, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI D VU ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 4 năm 2023, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là bà Lã Thùy D1 trình bày:

Nguyên đơn có quan hệ quen biết với bị đơn thông qua bạn của nguyên đơn là bà Thủy. Tháng 4/2022, bị đơn nói với nguyên đơn là có đất ở phường V muốn mua mà không đủ tiền nên bị đơn rủ nguyên đơn và bà T chung tiền để mua đất, khi

nào bán được sẽ trả gốc và chia lãi. Sau đó, bị đơn đưa nguyên đơn và bà T đi xem đất. Do tin tưởng bà T giới thiệu và bà T cũng chung tiền mua đất nên ngày 02/4/2022, nguyên đơn đã chuyển khoản cho bị đơn số tiền 200.000.000 đồng và bà T đưa cho bị đơn số tiền 190.000.000 đồng để góp tiền mua đất với bị đơn. Sau một thời gian, nguyên đơn hỏi về lô đất đó, thì bị đơn nói đang làm thủ tục sang tên và giấy tờ liên quan. Bị đơn nói bán được đất thì sẽ trả tiền gốc và tiền lãi cho nguyên đơn và bà T. Sau đó, nguyên đơn nhiều lần hỏi thì bị đơn nói không trả. Khi nguyên đơn nói sẽ khởi kiện, thì bị đơn mới trả cho nguyên đơn 02 lần tiền tổng cộng là 130.000.000 đồng, còn lại 70.000.000 đồng đến nay vẫn chưa trả. Vì vậy, nguyên đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Kiến An giải quyết: Buộc bị đơn là bà Nguyễn Thị Mai C phải trả ngay cho nguyên đơn số tiền là 70.000.000 đồng và tiền lãi tính theo lãi suất ngân hàng từ ngày 02/4/2022 đến ngày 02/4/2023 là 4.900.000 đồng; tổng cộng là 74.900.000 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi tư triệu, chín trăm nghìn đồng).

Tại bản tự khai đề ngày 05 tháng 6 năm 2023 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là bà Nguyễn Thị Mai C trình bày: Bà có quen biết với nguyên đơn (bà Ngô Thị D) qua một người bạn của bà tên là T. Khoảng tháng 4/2022 bà và một số người bạn có chung tiền mua một mảnh đất ở phường Vĩnh Niệm. Bà D biết nên ngỏ ý góp tiền cho bà. Bà đồng ý. Sau đó bà D đã chuyển cho bà 200.000.000 đồng vào tài khoản của bà được mở tại Ngân hàng Techcombank - Chi nhánh Trần Nguyên Hãn. Các bên thỏa thuận khi nào bán được đất sẽ trả lại cho nhau tiền gốc và chia tiền lãi trên tỷ lệ tiền gốc đã góp. Mặc dù mảnh đất mua chung đó đã bán, nhưng do hiện nay vẫn chưa làm xong thủ tục sang tên mảnh đất cho người mua, họ vẫn còn nợ lại bị đơn một khoản tiền nên bị đơn mới chỉ trả được cho nguyên đơn số tiền là 130.000.000 đồng. Bị đơn xác hiện bị đơn còn nợ của nguyên đơn 70.000.000 đồng tiền gốc và đồng ý trả cho nguyên đơn tiền lãi tính theo lãi suất ngân hàng từ ngày 02/4/2022 đến ngày 02/4/2023 là 4.900.000 đồng, tổng cộng là 74.900.000 đồng. Tuy nhiên, hiện công việc làm ăn kinh tế của bị đơn gặp khó khăn nên bị đơn chưa có điều kiện để trả ngay cho nguyên đơn số tiền trên. Vì vậy, bị đơn đề nghị nguyên đơn cho bị đơn thời gian 02 tháng để thu xếp trả tiền cho nguyên đơn.

Do nguyên đơn không đồng ý với phương án trả nợ của bị đơn; nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả ngay cho nguyên đơn toàn bộ số tiền nói trên nên Tòa án đã quyết định đưa vụ án ra xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án dân sự về tranh chấp kiện đòi tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn là bà Nguyễn Thị Mai C; hiện cư trú tại: Số 30/80 đường H, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết

của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có người đại diện tham gia phiên tòa; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 và khoản 2 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải trả số tiền 70.000.000 đồng và tiền lãi tính theo lãi suất ngân hàng từ ngày 02/4/2022 đến ngày 02/4/2023 là 4.900.000 đồng; tổng cộng là 74.900.000 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi tư triệu, chín trăm nghìn đồng), Hội đồng xét xử đánh giá như sau: Thỏa thuận góp tiền mua chung đất giữa nguyên đơn và bị đơn là hoàn toàn tự nguyện. Quá trình giải quyết vụ án các bên thừa nhận về việc này, bị đơn xác nhận hiện còn nợ của nguyên đơn 70.000.000 đồng tiền gốc và đồng ý trả cho nguyên đơn 4.900.000 đồng tiền lãi tính theo lãi suất ngân hàng từ ngày 02/4/2022 đến ngày 02/4/2023; tổng cộng là 74.900.000 đồng nên đây là tình tiết sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn cũng xác nhận mảnh đất các bên mua chung đã chuyển nhượng cho người khác nên bị đơn phải có nghĩa vụ thanh toán ngay cho nguyên đơn toàn bộ số tiền này. Bị đơn cho rằng việc bị đơn chưa thanh toán nốt số tiền trên cho nguyên đơn là do người mua đất hiện còn nợ lại bị đơn một khoản tiền, nhưng bị đơn lại không đưa ra được chứng cứ chứng minh nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận ý kiến này của bị đơn. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn tổng số tiền là 74.900.000 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi tư triệu, chín trăm nghìn đồng).

[3] Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án là 3.745.000 đồng (Bằng chữ: Ba triệu, bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, các điều 227, 228, 235 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 105, 166, 274, 278, 280, 284, 357 và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Buộc bị đơn là bà Nguyễn Thị Mai C phải trả cho nguyên đơn là bà Ngô Thị D số tiền 74.900.000 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi tư triệu, chín trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị Mai C phải nộp 3.745.000 đồng (Bằng chữ: Ba triệu, bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại bà Ngô Thị D 1.873.000 đồng (Bằng chữ: Một triệu, tám trăm bảy mươi ba nghìn đồng), là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003795 ngày 11 tháng 5 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Kiến An;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- TANDTP Hải Phòng;
- Lưu: VP; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bình

